

*Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*

THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP CÔNG TÁC  
PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

TÓM TẮT

**Số: 39**

**Ngày 9/10/2017**

Bản tin hàng tuần  
Ra ngày thứ hai

# VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

## VĂN BẢN MỚI

- Đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giấy tờ công dân thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương Binh và Xã hội.*
- Từ ngày 15/11/2017 thực hiện thủ tục cho tàu bay xuất, nhập cảng bằng mạng điện tử.*
- Liên hợp quốc hỗ trợ Việt Nam hơn 5,1 triệu USD thu thập, phổ biến và sử dụng số liệu, bằng chứng về dân số.*
- Nhiều đối tượng được miễn, giảm giá cước dịch vụ nhận gửi hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính và dịch vụ chuyển trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.*
- Tiêu chuẩn mới đối với sỹ quan kiểm tra tàu biển.*
- Quy định về bảo lãnh nhà ở hình thành trong tương lai.*
- Khuyến khích nhà trường tuyên truyền pháp luật qua mạng xã hội.*

## CÓ THỂ BẠN CHƯA BIẾT

*Dự thảo Thông tư hướng dẫn các cơ quan báo chí xây dựng chương trình, nội dung phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho toàn dân.*

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- Điều kiện được tha tù trước thời hạn trong Bộ luật hình sự được quy định như thế nào?*
- Tội buộc công chức, viên chức thôi việc hoặc sa thải người lao động trái pháp luật*
- Tội xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan?*
- Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản?*

## VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

### 1. ĐƠN GIẢN HÓA CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, GIẤY TỜ CÔNG DÂN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Ngày 26/9/2017, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 93/NQ-CP quy định về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (BLĐTBXH)

Theo đó, nội dung đơn giản hóa liên quan đến 46 thủ tục hành chính trong 7 lĩnh vực, gồm: An toàn lao động (4 thủ tục) ; bảo trợ xã hội (11 thủ tục) ; giáo dục nghề nghiệp (8 thủ tục) ; lao động – tiền lương và quan hệ lao động (2 thủ tục); phòng chống tệ nạn xã hội (6 thủ tục); quản lý lao động ngoài nước (5 thủ tục); việc làm (10 thủ tục).

Kể từ ngày 26/9/2017, BLĐTBXH sẽ thực hiện việc đơn giản hóa thủ tục đối với lĩnh vực việc làm “ Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp”, sửa đổi: Đơn đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp (Mẫu số 3 ban hành kèm theo Thông tư số 28/2015/TT- BLĐTBXH ngày 31/7/2015) gồm: Bỏ thông tin ngày tháng năm sinh, số chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp, dân tộc, tôn giáo, nơi thường trú, chỗ ở hiện nay; bổ sung mã số định danh cá nhân và nơi

ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú.

Đơn giản hóa thủ tục “ Cho vay đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng”, sửa đổi Giấy đề nghị vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (Mẫu số 3a và 3b ban hành kèm theo Thông tư số 45/2015/TT-BLĐTBXH ngày 11/11/2015) gồm: Bỏ ngày tháng năm sinh, dân tộc, giới tính, số chứng minh nhân dân/ hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp); sửa đổi Giấy xác nhận nhân thân người có công với cách mạng (Mẫu số 4 ban hành kèm theo Thông tư số 45/2015/TT-BLĐTBXH ngày 11/11/2015) gồm; Bỏ ngày tháng năm sinh, giới tính, nơi đăng ký thường trú đối với thông tin của nhân thân người có công với cách mạng; bổ sung định danh cá nhân.

Đối với lĩnh vực bảo trợ xã hội, đơn giản hóa thủ tục “ Hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội bao gồm cả đối tượng người khuyết tật đặc biệt”: Bỏ bản sao hộ khẩu của người nhận chăm sóc, nuôi dưỡng hoặc văn bản xác nhận của công an cấp xã về việc cư trú của người nhận nuôi chăm sóc, nuôi dưỡng quy định hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội gồm: Tờ khai nhận chăm sóc, nuôi dưỡng có xác nhận đủ điều kiện của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo mẫu do BLĐTBXH quy định; Bản sao sổ hộ

## *Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*

khẩu của người nhận chăm sóc, nuôi dưỡng hoặc văn bản xác nhận của công an cấp xã về việc cư trú của người nhận chăm sóc, nuôi dưỡng; Tờ khai của đối tượng được nhận chăm sóc, nuôi dưỡng theo mẫu do BLĐTBXH quy định...

BLĐTBXH phối hợp với bộ, ngành, cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ, bãi bỏ thủ tục hành chính, giấy tờ công dân quy định tại văn bản quy phạm pháp luật để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành phù hợp với thời điểm hoàn thành, vận hành của cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư...

### **2. TỪ NGÀY 15/11/2017 THỰC HIỆN THỦ TỤC CHO TÀU BAY XUẤT, NHẬP CẢNH BẰNG MẠNG ĐIỆN TỬ**

Ngày 26/9/2017, Chính phủ ban hành Quyết định số 43/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về trách nhiệm thực hiện thủ tục đối với tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh thông qua cơ chế một cửa quốc gia.

Theo đó, người thực hiện thủ tục đối với tàu bay xuất cảnh phải khai báo qua cổng thông tin điện tử các thông tin và chứng từ điện tử sau: Bản khai hàng hóa xuất khẩu bằng đường hàng không và vận đơn chủ đối với tàu bay xuất cảnh có vận chuyển hàng hóa xuất khẩu; danh sách hành khách đối với tàu bay xuất cảnh có

vận chuyển hành khách; danh sách tổ bay; bản lược khai hành lý ký gửi của hành khách đối với tàu bay xuất cảnh có vận chuyển hành lý ký gửi của hành khách. Thông tin này được khai độc lập hoặc nằm trong danh sách hành khách, danh sách tổ bay và thông tin về đặt chỗ của hành khách (PNR); thông tin về chuyến bay (đường bay, số liệu chuyến bay, tên hãng hàng không, cửa khẩu, số lượng hành khách, tổ bay và thời gian xuất cảnh); thông tin về đặt chỗ của hành khách (thông tin PNR).

Đối với thủ tục tàu bay nhập cảnh phải khai báo qua cổng thông tin điện tử các thông tin và chứng từ điện tử sau: Bản khai hàng hóa nhập khẩu bằng đường hàng không và vận đơn chủ đối với tàu bay nhập cảnh có vận chuyển hàng hóa nhập khẩu; thông tin về vận đơn thứ cấp đối với tàu bay nhập cảnh có vận chuyển hàng hóa nhập khẩu; danh sách hành khách đối với tàu bay nhập cảnh có vận chuyển hành khách; danh sách tổ bay; bản lược khai hành lý ký gửi của hành khách đối với tàu bay nhập cảnh có vận chuyển hành lý ký gửi của hành khách. Thông tin này được khai độc lập hoặc nằm trong danh sách hành khách, danh sách tổ bay và thông tin về đặt chỗ của hành khách (PNR); thông tin về

## *Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*

chuyến bay (đường bay, số liệu chuyến bay, tên hãng hàng không, cửa khẩu, số lượng hành khách, tổ bay và thời gian nhập cảnh); thông tin về đặt chỗ của hành khách (thông tin PNR). Các chỉ tiêu thông tin khai báo trong các chứng từ được liệt kê tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định.

Người làm thủ tục có trách nhiệm gửi dữ liệu điện tử đến Cổng thông tin một cửa quốc gia theo quy định để cơ quan quản lý nhà nước thực hiện thủ tục cho tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh. Thời gian khai đối với các chuyến bay có thời gian dài hơn 3 giờ bay phải nộp chậm nhất 3 giờ trước khi tàu bay nhập cảnh tại sân bay đầu tiên của Việt Nam. Đối với chuyến bay có thời gian ngắn hơn 3 giờ bay thì được nộp chậm nhất 30 phút trước khi tàu bay nhập cảnh.

Thời gian thực hiện thủ tục đối với tàu bay xuất nhập cảnh thông qua Cổng thông tin một cửa quốc gia là không quá 1 giờ đồng hồ từ khi người làm thủ tục khai báo thông tin đầy đủ, hợp lệ và gửi thông tin chứng từ điện tử tới hệ thống...

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/11/2017.

### **3. LIÊN HỢP QUỐC HỖ TRỢ VIỆT NAM HƠN 5,1 TRIỆU USD ĐỂ THU THẬP, PHỔ BIẾN VÀ SỬ DỤNG SỐ LIỆU, BẰNG CHỨNG VỀ DÂN SỐ**

Ngày 29/9/2017 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số

1474/QĐ-TTg quy định về chủ trương đầu tư dự án do Quỹ dân số Liên hợp quốc tài trợ không hoàn lại cho Bộ Kế hoạch – Đầu tư.

Mục tiêu dự án nhằm hỗ trợ các cơ quan Việt Nam trong việc thu thập, phổ biến và sử dụng số liệu, bằng chứng có chất lượng về dân số phục vụ xây dựng, giám sát và phân biệt các chính sách, chiến lược, chương trình phát triển kinh tế - xã hội và các mục tiêu phát triển bền vững ở Việt Nam giai đoạn 2017-2021.

Nội dung của dự án thực hiện tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 được thực hiện, có ứng dụng các công nghệ mới nhằm cải thiện công tác thu nhập số liệu, nâng cao chất lượng số liệu và kịp thời cung cấp các kết quả của tổng điều tra dân số năm 2019 bao gồm một số chỉ tiêu SDG (Mục tiêu phát triển bền vững) cho công tác lập chính sách, xây dựng và điều hành kế hoạch phát triển; một số kết quả của Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch, một số chỉ số quan trọng được tổng hợp, chia sẻ và công bố phục vụ cho xây dựng chính sách dựa trên bằng chứng; chỉ tiêu thống kê về phát triển bền vững có liên quan đến dân số phát triển được xây dựng cho Việt Nam phù hợp với yêu cầu quốc tế và bối cảnh của Việt Nam; cung cấp các thông tin và bằng chứng cho các cơ quan của Đảng, Quốc hội và Chính phủ giúp tăng cường xây dựng, thực thi chính sách liên quan đến dân số và phát triển, đưa ra kiến nghị nhằm hoàn

## *Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*

thiện chính sách; chất lượng giám sát và phản biện xã hội về các chính sách và luật pháp liên quan đến dân số và phát triển trong đó tập trung vào Luật Dân số và các vấn đề dân số quan trọng được nâng cao.

Dự án được thực hiện với nguồn vốn ODA không hoàn lại là 5.145.430 USD; vốn đối ứng bằng tiền mặt và hiện vật gần 11 tỷ đồng.

Bộ Kế hoạch – Đầu tư thực hiện rà soát, đảm bảo thực hiện dự án không trùng lặp với các dự án sử dụng

vốn nước ngoài và vốn ngân sách nhà nước khác; xây dựng cơ chế quản lý dự án phù hợp; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ quản, chủ dự án, các cơ quan đồng thực hiện trong triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ và hiệu quả của dự án; phối hợp với Nhà nước tài trợ xây dựng, phê duyệt và triển khai thực hiện dự án theo đúng các quy định hiện hành về quản lý và sử dụng ODA.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/9/2017.

### **VĂN BẢN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

#### **4. NHIỀU ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MIỄN, GIẢM GIÁ CƯỚC DỊCH VỤ NHẬN GỬI HỒ SƠ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ DỊCH VỤ CHUYỂN TRẢ KẾT QUẢ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH**

Ngày 29/9/2017, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư số 22/2017/TT-BTTTT về quy định mức giá cước tối đa và chính sách miễn, giảm giá cước dịch vụ nhận gửi hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính và dịch vụ chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

Theo đó, đối tượng được miễn giá cước dịch vụ nhận gửi hồ sơ, chuyển trả kết quả gồm: Người hoạt động cách mạng trước ngày tổng khởi nghĩa 19/8/1945; Bà mẹ Việt Nam anh

hùng; đối tượng được giảm 50% giá cước dịch vụ nhận gửi, hồ sơ, chuyển trả kết quả gồm: Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động; Thương binh và người hưởng chính sách như thương binh; Bệnh binh; người hoạt động cách mạng kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày; Vợ hoặc chồng, con đẻ, mẹ đẻ, bố đẻ của liệt sĩ; Người dân thuộc hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; Người dân ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Mức giá cước tối đa dịch vụ nhận gửi hồ sơ được quy định như sau: Khối lượng hồ sơ từ 100g – 500g, giá cước trong nội tỉnh sẽ từ 26.000 đồng – 30.500 đồng; mỗi 500g tiếp

## *Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*

theo giá cước trong nội tỉnh sẽ tính thêm 2.200 đồng -2.900 đồng; giá cước liên tỉnh trong khoảng từ 31.000 đồng - 51.000 đồng; mỗi 500g tiếp theo sẽ tính thêm 6.300 đồng - 9.700 đồng; riêng giá cước nội vùng được quy định trong khoảng 30.500 đồng – 32.500 đồng, mỗi 500g tiếp theo tính thêm 3.600 đồng.

Mức giá cước tối đa dịch vụ chuyên trả kết quả quy định như sau: Khối lượng hồ sơ từ 100g – 500g, giá cước trong nội tỉnh sẽ từ 26.000 đồng – 32.500 đồng; mỗi 500g tiếp theo giá cước trong nội tỉnh sẽ tính thêm 2.200 đồng -2.900 đồng; giá cước liên tỉnh trong khoảng từ 31.000 đồng – 53.000 đồng; mỗi 500g tiếp theo sẽ tính thêm 6.300 đồng – 9.700 đồng; riêng giá cước nội vùng được quy định trong khoảng 30.500 đồng – 34.500 đồng, mỗi 500g tiếp theo tính thêm 3.600 đồng.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 22/9/2017.

### **5. TIÊU CHUẨN MỚI ĐỐI VỚI SỸ QUAN KIỂM TRA TÀU BIỂN**

Ngày 28/9/2017, Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư số 33/2017/TT-BGTVT về sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 54/2013/TT-BGTVT ngày 16/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về sỹ quan kiểm tra tàu biển.

Theo đó, sỹ quan kiểm tra tàu biển Việt Nam là thuyền trưởng hoặc máy trưởng tàu biển có tổng dung tích

từ 3000 GT hoặc tổng công suất máy chính từ 3000 KW trở lên và có thời gian đảm nhận chức danh tối thiểu 06 tháng hoặc đăng kiểm viên tàu biển hoặc công chức, viên chức của Cục Hàng Hải Việt Nam, Cảng vụ hàng hải làm công tác an toàn hàng hải, thanh tra hàng hải có thời gian công tác tối thiểu 05 năm; ngoại ngữ tiếng Anh cấp độ B1 theo khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ hoặc chứng chỉ quốc tế TOEIC đạt từ 450 điểm hoặc IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên hoặc TOEFL CBT đạt từ 133 điểm trở lên hoặc TOEFL PBT 450 điểm trở lên hoặc TOEFL IBT 45 điểm trở lên hoặc có bằng cử nhân Anh văn; có tối thiểu 30 lượt thực tập kiểm tra tàu biển Việt Nam được giám đốc Cảng vụ hàng hải nơi thực tập xác nhận.

Đối với sỹ quan kiểm tra nhà nước cảng biển Việt Nam là thuyền trưởng hoặc máy trưởng tàu biển có tổng dung tích từ 3000 GT hoặc tổng công suất máy chính từ 3000 KW trở lên và có thời gian đảm nhận chức danh tối thiểu 12 tháng hoặc là đăng kiểm viên tàu biển hoặc công chức, viên chức của Cục Hàng hải Việt Nam, Cảng vụ hàng hải làm công tác an toàn hàng hải, thanh tra hàng hải có thời gian công tác tối thiểu 07 năm; ngoại ngữ tiếng Anh cấp độ B2 theo khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ hoặc chứng chỉ quốc tế TOEIC đạt từ 600 điểm hoặc IELTS đạt từ 5.5 điểm trở lên hoặc TOEFL CBT đạt từ 173 điểm trở lên hoặc TOEFL PBT 500 điểm trở lên hoặc TOEFL IBT 61 điểm trở lên hoặc có bằng cử nhân Anh văn; có tối thiểu 45

## *Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*

lượt thực tập kiểm tra tàu biển nước ngoài được Giám đốc Cảng vụ hàng hải nơi thực tập xác nhận.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2017.

### **6. QUY ĐỊNH VỀ BẢO LÃNH NHÀ Ở HÌNH THÀNH TRONG TƯƠNG LAI**

Ngày 29/9/2017, Ngân hàng nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư số 13/2017/TT-NHNN quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2015/TT-NHNN ngày 25/6/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về bảo lãnh ngân hàng.

Theo đó, bảo lãnh nhà ở hình thành trong tương lai là bảo lãnh ngân hàng, theo đó ngân hàng thương mại cam kết với bên mua, bên thuê mua (gọi là bên mua) về việc sẽ thực hiện nghĩa vụ tài chính thay cho chủ đầu tư khi đến thời hạn giao, nhận nhà ở đã cam kết nhưng chủ đầu tư không bàn giao nhà ở cho bên mua mà không hoàn lại hoặc hoàn lại không đầy đủ số tiền đã nhận ứng trước và các khoản tiền khác theo hợp đồng mua, thuê mua nhà ở đã ký kết cho bên mua; chủ đầu tư phải nhận nợ và hoàn trả cho ngân hàng thương mại.

Ngân hàng thương mại có đủ năng lực thực hiện bảo lãnh nhà ở hình thành trong tương lai là ngân hàng thương mại phải đáp ứng 2 tiêu chí: Trong giấy phép thành lập và hoạt động hoặc tại văn bản sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập và hoạt động của ngân hàng thương mại có quy

định nội dung hoạt động bảo lãnh ngân hàng; không bị cấm thực hiện bảo lãnh nhà ở hình thành trong tương lai trong giai đoạn bị kiểm soát đặc biệt.

Ngân hàng thương mại phát hành cam kết bảo lãnh cho từng bên mua trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng mua, thuê mua nhà ở, trong đó có quy định nghĩa vụ của chủ đầu tư trong việc hoàn lại số tiền ứng trước và các khoản tiền khác cho bên mua khi đến thời gian giao, nhận nhà đã cam kết nhưng chủ đầu tư không bàn giao nhà ở cho bên mua, chủ đầu tư phải gửi cho ngân hàng thương mại hợp đồng mua, thuê mua nhà ở; trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hợp đồng mua, thuê mua nhà ở, ngân hàng thương mại căn cứ hợp đồng mua, thuê mua nhà ở và thỏa thuận cấp bảo lãnh để phát hành cam kết bảo lãnh cho bên mua và gửi đến địa chỉ của bên mua; thời hạn hiệu lực của cam kết bảo lãnh được xác định kể từ ngày phát hành cho đến thời điểm ít nhất sau 30 ngày kể từ thời hạn giao, nhận nhà đã cam kết quy định tại hợp đồng mua, thuê mua nhà ở.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ 15/11/2017; bãi bỏ Điều 22 của Thông tư số 07/2015/TT-NHNN ngày 25/6/2015.

### **7. KHUYẾN KHÍCH NHÀ TRƯỜNG TUYÊN TRUYỀN PHÁP LUẬT QUA MẠNG XÃ HỘI**

Đây là nội dung được quy định tại Quyết định số 3957/QĐ-BGDĐT

## *Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*

ngày 28/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” đến năm 2021.

Theo đó, nội dung đề án tập trung tuyên truyền, phổ biến các quy định mới liên quan đến giáo dục, các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; chú trọng giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; tác động của chính sách pháp luật; quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân; nội dung chính sách pháp luật về: an ninh quốc phòng, ý thức trách nhiệm về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; phòng chống tham nhũng, lãng phí; phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu; an toàn thực phẩm; bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng; an toàn giao thông; phòng, chống bạo lực học đường; về cải cách hành chính; về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; về hỗ trợ khởi nghiệp; pháp luật về Internet và an toàn thông tin mạng; hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế... Tăng cường tuyên truyền, phổ biến thực tiễn thi hành, áp dụng pháp luật, gắn với những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, gương người tốt, việc tốt trong xây dựng, thi hành pháp luật;

Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà

*Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới*

trường; xây dựng, tổng kết, nhân rộng các mô hình có hiệu quả đã và đang được triển khai thực hiện. Ưu tiên thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng lưới thông tin nội bộ của nhà trường, đơn vị trực thuộc; phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức Đoàn thanh niên, Công đoàn trong việc phổ biến pháp luật cho người học, nhà giáo, người lao động trong nhà trường. Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tăng cường bồi dưỡng, tập huấn chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân, môn học, học phần về pháp luật; chú trọng việc điện tử hóa các tài liệu, học liệu, hình thành kho học liệu số, thư viện điện tử góp phần phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng qua mạng, hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành giáo dục.

Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, kỹ thuật số trong triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, ưu tiên hình thức trực tuyến thông qua tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, tư vấn, giải đáp pháp luật qua điện thoại, mạng xã hội, Cổng thông tin/Trang thông tin điện tử...; Tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp tại cơ sở giáo dục và các phong trào vận động cán bộ, công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động, người học trong

*Số 39 ngày 9/10/2017 trang 8/12*

## *Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*

nhà trường tuân thủ, chấp hành pháp luật. Lòng ghép, phát huy vai trò hỗ trợ của các thiết chế thông tin tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường.

Khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, tham gia tư vấn, hỗ trợ pháp lý, cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật miễn phí trong nhà

trường; phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các cơ sở nghiên cứu, đào tạo luật, người làm công tác pháp luật tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động, người học trong trường...

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

### **DỰ THẢO THÔNG TƯ HƯỚNG DẪN CÁC CƠ QUAN BÁO CHÍ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG PHỔ BIẾN KIẾN THỨC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO TOÀN DÂN**

*Dự thảo Thông tư hướng dẫn các cơ quan báo chí xây dựng chương trình, nội dung phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho toàn dân hiện đang được Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương nhằm đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến hệ thống pháp luật về quốc phòng và an ninh, nâng cao ý thức trách nhiệm tự giác thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và an ninh bảo vệ Tổ quốc.*

*Theo đó, các nội dung, chương trình phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho toàn dân trên phương tiện thông tin đại chúng bao gồm: phổ biến, tuyên truyền đường lối, quan điểm của Đảng về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; đảm bảo vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam trên đất liền, trên không, trên biển và không gian mạng; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phản ánh kịp thời các hoạt động thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, cổ vũ các Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới*

*hoạt động của lực lượng vũ trang nhân dân, cổ vũ, động viên cán bộ, chiến sỹ thi đua phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ; phổ biến, tuyên truyền làm cho nhân dân hiểu rõ các âm mưu, thủ đoạn phá hoại của địch, ý đồ xấu gây ảnh hưởng tới sự phát triển của đất nước; đồng thời tạo sự đồng tình, ủng hộ của đông đảo dư luận trong và ngoài nước đối với các hoạt động đấu tranh, trấn áp tội phạm.*

*Bên cạnh các nội dung trên còn phải phổ biến, đăng tải các bài viết, các tài liệu có nội dung đấu tranh với những quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ sự trong sáng và tính đúng đắn, khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, quan điểm của Đảng về quốc phòng, an ninh; phổ biến, tuyên truyền, nhân rộng những gương người tốt, việc tốt trong lực lượng vũ trang nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; những gương điển hình tiên tiến, mô hình mới trên mặt trận bảo vệ trật tự an ninh; phổ biến kiến thức cơ bản về*  
Số 39 ngày 9/10/2017 trang 9/12

## Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

*độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; kiến thức cơ bản của pháp luật quốc phòng và an ninh, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong từng thời kỳ; phổ biến, tuyên truyền về công tác phối hợp bảo vệ an ninh, quốc phòng với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và văn hóa, vạch rõ âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về quốc phòng, an ninh.*

*Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam có trách nhiệm phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch và triển khai các nội dung phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho toàn dân theo các nội dung trên.*

*Các cơ quan báo chí thuộc các Bộ, ngành chủ động xây dựng chương trình, nội dung và tổ chức phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho toàn dân trên phương tiện thông tin đại chúng trong phạm vi quản lý nhà nước theo quy định. Các cơ quan báo*

*chí xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, các chuyên trang, chuyên mục về quốc phòng, an ninh; đa dạng hóa các hình thức phổ biến kiến thức quốc phòng, an ninh và phổ biến các quy định của pháp luật về quốc phòng và an ninh; phối hợp với cơ quan chức năng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổ chức biên soạn hệ thống tài liệu, các nội dung phổ biến kiến thức quốc phòng, an ninh theo quy định và xây dựng chuyên trang, chuyên mục và dành thời lượng thỏa đáng đưa các tin, các bài về phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho toàn dân.*

*Kinh phí thực hiện xây dựng chương trình, nội dung phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho toàn dân của các cơ quan báo chí được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.*

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

**1.Hỏi:** *Điều kiện được tha tù trước thời hạn trong Bộ luật Hình sự được quy định như thế nào?*

**\* Trả lời:** Khoản 1 Điều 66 Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 ban hành ngày 20/6/2017 và có hiệu lực ngày 01/01/2018 quy định người đang chấp hành án phạt tù

có thể được tha tù trước thời hạn khi có đủ các điều kiện sau đây:

- a) Phạm tội lần đầu;
- b) Có nhiều tiến bộ, có ý thức cải tạo tốt;
- c) Đã được giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với người bị kết án về tội phạm nghiêm trọng trở lên;
- d) Có nơi cư trú rõ ràng;

## *Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*

đ) Đã chấp hành xong hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, án phí và các nghĩa vụ bồi thường dân sự;

e) Đã chấp hành được ít nhất là một phần hai mức thời hạn tù đối với hình phạt tù có thời gian hoặc ít nhất 15 năm đối với tù chung thân đã được giảm xuống tù có thời hạn.

Trường hợp người phạm tội là thương binh, bệnh binh, thân nhân gia đình liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng, người đủ 70 tuổi trở lên, người khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng, phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, thì thời gian đã chấp hành ít nhất là một phần ba hình phạt tù có thời hạn hoặc ít nhất 12 năm đối với tù chung thân đã được giảm xuống tù có thời hạn;

g) Không thuộc một trong các trường hợp phạm tội: Người bị kết án về một trong các tội quy định tại Chương XIII, Chương XXVI, Điều 299 của Bộ luật này; người bị kết án 10 năm tù trở lên về một trong các tội quy định tại Chương XIV của Bộ luật này do cố ý hoặc người bị kết án 07 năm tù trở lên đối với một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 248, 251 và 252 của Bộ luật này; người bị kết án tử hình được ân giảm hoặc thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 40 của Bộ luật này.

**2. Hỏi:** *Tội buộc công chức, viên chức thôi việc hoặc sa thải người lao động trái pháp luật?*

**\*Trả lời:** Điều 162 Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 ban hành ngày 20/6/2017 và có hiệu lực ngày 01/01/2018

*Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới*

quy định tội buộc công chức, viên chức thôi việc hoặc sa thải người lao động trái pháp luật như sau:

1. Người nào vu khống hoặc động cơ cá nhân khác mà thực hiện một trong các hành vi sau đây gây hậu quả nghiêm trọng, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 01 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 01 năm:

a) Ra quyết định buộc thôi việc trái pháp luật đối với công chức, viên chức;

b) Sa thải trái pháp luật đối với người lao động;

c) Cường ép, đe dọa buộc công chức, viên chức, người lao động phải thôi việc.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 03 năm:

a) Đối với 02 người trở lên;

b) Đối với phụ nữ mà biết mình là có thai;

c) Đối với người đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi;

d) Làm người bị buộc thôi việc, người bị sa thải tự sát;

đ) Gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng khác.

**3. Hỏi:** *Tội xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan?*

**\* Trả lời:** Khoản 1 Điều 225 Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 ban hành ngày 20/6/2017 và có hiệu lực ngày 01/01/2018 quy

*Số 39 ngày 9/10/2017 trang 11/12*

## *Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*

định tội xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan như sau:

1. Người nào không được phép của chủ thể quyền tác giả, quyền liên quan mà cố ý thực hiện một trong các hành vi sau đây, xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan đang được bảo hộ tại Việt Nam với quy mô thương mại hoặc thu lợi bất chính từ 50.000.000 đồng đến dưới 300.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại cho chủ thể quyền tác giả, quyền liên quan từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng hoặc hàng hóa vi phạm giá trị từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

a) Sao chép tác phẩm, bản ghi âm, bản ghi hình;

b) Phân phối đến công chúng bản sao tác phẩm, bản sao bản ghi âm, bản sao bản ghi hình.

**4. Hỏi:** *Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản?*

\* **Trả lời:** Điều 175 Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 ban hành ngày 20/6/2017 và có hiệu lực ngày 01/01/2018 quy định tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản như sau:

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác giá trị từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc bị kết án về tội phạm này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171,

172, 173, 174 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng cố tình không trả;

b) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) Có tổ chức;

b) Có tính chất chuyên nghiệp;

c) Chiếm đoạt tài sản giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

d) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức;

đ) Dùng thủ đoạn xảo quyệt;

e) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

g) Tái phạm nguy hiểm.

3. Phạm tội chiếm đoạt tài sản giá trị từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 12 năm.

4. Phạm tội chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm.

*Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản./.